TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** *** Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Thường Tín, ngày 31 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 46/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Trần Thị L , sinh năm 1991.

HKTT: thôn V, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Khu tập thể Trường đại học T, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- **Bị đơn**: Anh Bùi Xuân N, sinh năm 1992.

ĐKNKTT và trú tại: thôn V, xã V, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L và anh Bùi Xuân N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị L và anh Bùi Xuân N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị L và anh Bùi Xuân N có 02 con chung là cháu Bùi Trọng B, sinh ngày 19/01/2017 và cháu Bùi Thanh N, sinh ngày 02/11/2019. Chị L và anh N tự thỏa thuận giao cháu Bùi Trọng B cho anh Bùi Xuân N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Bùi Thanh N cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị L và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Chị Trần Thị L và anh Bùi Xuân N tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Tòa án không xét.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0023242 ngày 14/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho chị L 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- UBND xã V, huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Anh Đoàn